

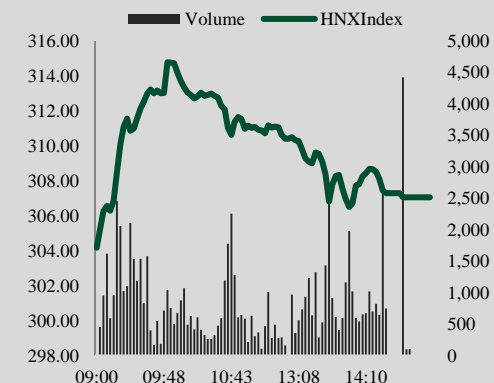
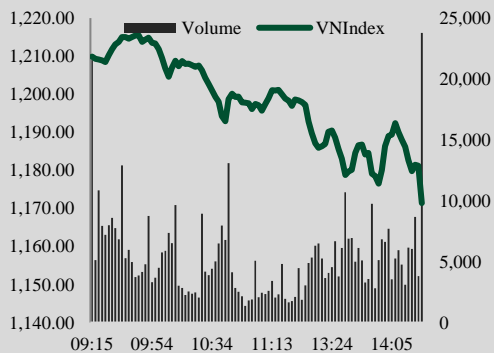
## TIÊU ĐIỂM

Thị trường phục hồi trong phiên sáng và quay đầu đảo chiều giảm mạnh trong phiên chiều.

Thông kê thị trường	HSX	HNX
Index	1,171.95	307.05
Thay đổi	-0.91%	1.54%
KLGD (tr.cổ phiếu)	554.96	76.84
GTGD (tỷ VND)	14,563.24	1,531.99

Số cổ phiếu tăng giá	232	148
Số cổ phiếu đứng giá	45	44
Số cổ phiếu giảm giá	224	80

Sản phẩm phái sinh	Chỉ số	Thay đổi
VN30F1M	1,212.00	-13.00
VN30F2M	1,219.40	-6.60
VN30F1Q	1,220.00	-21.00
VN30F2Q	1,221.00	-10.00



## ĐÁO CHIỀU VỀ CUỐI PHIÊN, VN INDEX GIẢM THÊM 11 ĐIỂM VỀ 1172

- **Thị trường phục hồi trong phiên sáng và quay đầu đảo chiều giảm mạnh trong phiên chiều. VN Index giảm 10.82 điểm xuống 1171.95**
- VN Index mở cửa phiên sáng với sự phục hồi mạnh mẽ, tăng hơn 30 điểm chỉ trong ít phút. Hầu hết toàn bộ cổ phiếu giảm sâu trong tuần trước đều tăng mạnh, nhiều mã tăng trần chỉ ngay sau ATO. Tuy nhiên sự thiếu vắng đi thanh khoản của thị trường cũng khiến cho động lực tăng giá chững lại. Đến cuối phiên sáng, áp lực bán xuất hiện khiến cho VN Index chỉ còn tăng 15 điểm với 315 mã xanh. Trong những phút đầu phiên chiều, thị trường đã chứng kiến áp lực bán mạnh và rõ ràng hơn, VN Index tiếp tục giảm điểm và không còn giữ được sắc xanh. Dòng tiền khối ngoại tham gia thị trường với giá trị mua ròng đạt 257.67 tỷ, tập trung mua CTG, HPG, SHB. Kết phiên thanh khoản của VN Index chạm 14.3 nghìn tỷ, giảm 10.82 điểm tương đương với 0.91 % xuống 1171.95 Trái ngược với VN Index, HNX Index có sự phục hồi tốt hơn, đóng cửa tại 307.05, tăng 4.66 điểm.
- Thị trường phục hồi tăng điểm tốt đầu phiên nhưng áp lực bán vẫn còn lớn khiến cho VN Index quay đầu giảm điểm mạnh. Thị trường vẫn đang trong nhịp giảm và vẫn chưa có tín hiệu tạo đáy rõ ràng.

### Khuyến nghị

- VN Index giảm 0.91 % xuống 1171.95. Nhịp phục hồi trong phiên với sự thiếu vắng thanh khoản cho thấy nỗ lực của bên mua vẫn đang khá yếu. Thêm vào đó thanh khoản bán chủ động gia tăng vào phiên chiều cho thấy thị trường vẫn chưa có tín hiệu tạo đáy. Theo thang đo Fibonacci, kịch bản VN Index tiếp tục giảm điểm về vùng 1155 và 1100 tương đương ngưỡng 0.786 và 1 là hoàn toàn có thể xảy ra. Chúng tôi vẫn giữ quan điểm và khuyến nghị nhà đầu tư giữ tâm lý thận trọng, tận dụng những nhịp phục hồi kỹ thuật để cơ cấu danh mục theo hướng hạ tỷ trọng cổ phiếu và hạn chế bắt đáy sớm khi chưa có tín hiệu tạo đáy ngắn hạn rõ ràng.

### Một số tin tức đáng chú ý

- **Nhân dân tệ tăng tỷ trọng trong rổ tiền dự trữ IMF:** Ngân hàng Nhân dân Trung Quốc cho biết IMF đã nâng tỷ trọng của đồng nhân dân tệ từ mức 10,92% lên 12,28% trong rổ tiền tệ Special Drawing Rights (SDR - Quyền rút vốn đặc biệt). Đây là lần xem xét định kỳ đầu tiên kể từ khi đồng tiền của Trung Quốc được đưa vào rổ SDR vào năm 2016. Sự thay đổi này diễn ra trong bối cảnh đồng nhân dân tệ giảm giá mạnh kể từ cuối tháng 4, do phải đối mặt với tác động kép. Thứ nhất, tăng trưởng kinh tế Trung Quốc chậm lại do các đợt phong tỏa chống dịch. Thứ hai, dòng vốn chảy ra ngoài vì sự phân kỳ chính sách tiền tệ của nước này với Mỹ ngày càng rộng.
- **5 năm tới, EU sẽ chi 195 tỷ euro để thoát phụ thuộc vào năng lượng của Nga:** 195 tỷ euro dự kiến được nêu trong dự án chuyển tiếp năng lượng tăng tốc của EU. Số tiền dự kiến này được nêu trong dự án chuyển tiếp năng lượng tăng tốc do Ủy ban châu Âu (EC) soạn thảo. Văn kiện nhận định: “việc giảm nhanh chóng sự phụ thuộc vào nhiên liệu hóa thạch của Nga có thể thông qua quá trình chuyển đổi nhanh chóng sang năng lượng sạch”. Để đạt được mục tiêu này, đến năm 2030, EU sẽ cần giảm tiêu thụ năng lượng 13% thay vì 9% theo kế hoạch. Điều này được cho là sẽ được thực hiện bằng cách tăng hiệu quả sử dụng năng lượng

### Các danh mục cổ phiếu đầu tư tham khảo

- [Danh mục cổ phiếu đầu tư tăng trưởng dài hạn](#)
- [Danh mục cổ phiếu đầu tư theo cổ tức](#)

**GÓC NHÌN KỸ THUẬT**

**VN Index**



VN Index tiếp tục mất điểm và chưa có tín hiệu tạo đáy. Kịch bản VN Index giảm về ngưỡng Fibonacci 0.786 và 1 tương đương với vùng điểm 1155 và 1100 là hoàn toàn có thể xảy ra.

**Cổ phiếu đáng chú ý trong ngày**

Thị trường vẫn đang nằm trong nhịp giảm và chưa có tín hiệu tạo đáy. Vì vậy chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu chủ động cơ cấu danh mục và kiểm soát rủi ro tài khoản thay vì giải ngân “bắt đáy” sớm. Các nhà đầu tư cần ưu tiên việc “phòng thủ” tốt trước khi nghĩ đến “phản công”

**THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG**
**TOP 5 CP LÀM TĂNG CHỈ SỐ**
**HOSE**

CP	Giá	% tăng/giảm giá	% TĐCS	KLGD
VCB	74,200	1.64%	0.12%	1,558,800
CTG	24,550	2.72%	0.07%	5,223,400
PLX	39,100	4.69%	0.05%	1,598,100
GVR	21,850	2.58%	0.05%	2,348,100
VRE	26,250	3.75%	0.05%	4,649,600

**HNX**

CP	Giá	% tăng/giảm giá	% TĐCS	KLGD
PVS	25,400	9.96%	0.31%	10,140,348
NVB	34,700	4.83%	0.25%	1,027,513
SHS	15,300	8.51%	0.22%	17,136,549
CEO	33,800	9.74%	0.22%	4,672,798
IPA	29,900	3.46%	0.05%	1,944,500

**TOP 5 CP LÀM GIẢM CHỈ SỐ**
**HOSE**

CP	Giá	% tăng/giảm giá	% TĐCS	KLGD
VHM	65,800	-3.24%	-0.20%	5,346,400
GAS	95,000	-5.00%	-0.20%	955,900
MSN	90,200	-6.91%	-0.20%	1,052,900
BCM	68,200	-6.96%	-0.11%	310,100
TCB	32,600	-3.55%	-0.09%	13,705,600

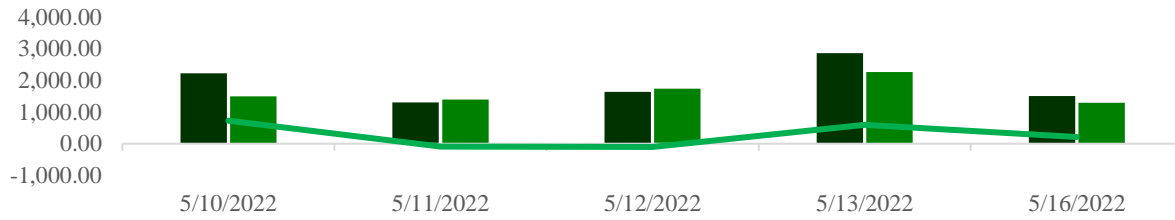
**HNX**

CP	Giá	% tăng/giảm giá	% TĐCS	KLGD
THD	81,000	-4.14%	-0.35%	142,312
KSF	106,000	-1.40%	-0.13%	50,300
VIF	15,900	-6.47%	-0.11%	2,300
MVB	22,300	-9.72%	-0.07%	3,100
VC2	43,800	-9.88%	-0.05%	67,449

**TOP 10 DOANH NGHIỆP CÓ LỢI NHUẬN SAU THUẾ TĂNG TRƯỞNG SO VỚI CÙNG KỲ**

STT	Mã	Giá đóng cửa (x1000 VND)	KLGD (cổ phiếu)	LNST Q4.2020 (Tỷ VND)	LNST Q4.2021 (Tỷ VND)	% thay đổi LNST (yoy)
1	APG	9.00	1,033,300	15.82	190.30	1102.91%
2	APS	19.20	2,131,731	41.11	427.87	940.79%
3	CTF	25.10	400,300	0.20	41.05	20425.00%
4	DPM	46.05	6,444,400	106.36	1,668.20	1468.45%
5	DXG	25.00	11,159,000	26.04	245.48	842.70%
6	ART	6.40	2,331,715	0.14	25.27	17950.00%
7	FRT	101.60	1,241,400	1.02	335.49	32791.18%
8	LDG	11.80	4,452,200	0.34	108.91	31932.35%
9	MSN	90.20	1,052,900	584.39	7,118.86	1118.17%
10	VPH	8.95	225,400	1.38	82.40	5871.01%

## Hoạt động khối ngoại trên HSX, HNX, UpCOM



### TOP 5 CP MUA RÒNG CỦA NĐTNN

#### HOSE

Mã	Giá	GT mua (tỷ VND)	GT Bán (tỷ VND)	Giá trị ròng (tỷ VND)
CTG	24,550	48.54	2.83	45.71
HPG	36,300	160.78	115.28	45.49
VCI	31,050	27.79	2.70	25.09
NLG	44,700	24.92	0.06	24.87
FUEVFNVD	24,500	19.43	1.08	18.35

#### HNX

Mã	Giá	GT mua (tỷ VND)	GT Bán (tỷ VND)	Giá trị ròng (tỷ VND)
PVI	47,300	5.65	0.08	5.57
CEO	33,800	2.47	0.09	2.39
BVS	18,000	1.94	0.02	1.92
PLC	26,800	0.52	-	0.52
BAX	78,000	0.45	-	0.45

#### UPCOM

Mã	Giá	GT mua (tỷ VND)	GT Bán (tỷ VND)	Giá trị ròng (tỷ VND)
QNS	43,900	2.77	-	2.77
QTP	16,100	0.89	-	0.89
BVB	13,000	0.66	-	0.66
SID	14,800	0.69	0.03	0.66
AAS	23,000	0.28	-	0.28

### TOP 5 CP BÁN RÒNG CỦA NĐTNN

#### HOSE

Mã	Giá	GT mua (tỷ VND)	GT Bán (tỷ VND)	Giá trị ròng (tỷ VND)
SSI	27,300	37.27	102.47	65.19
STB	19,050	55.12	88.57	33.45
VHM	65,800	116.68	141.79	25.11
VCB	74,200	50.98	72.69	21.71
GAS	95,000	9.34	30.25	20.91

#### HNX

Mã	Giá	GT mua (tỷ VND)	GT Bán (tỷ VND)	Giá trị ròng (tỷ VND)
PVS	25,400	0.15	4.44	4.29
SHS	15,300	1.56	40.35	38.78
THD	81,000	-	1.27	1.27
TV4	19,000	-	0.21	0.21
CLH	31,900	-	0.20	0.20

#### UPCOM

Mã	Giá	GT mua (tỷ VND)	GT Bán (tỷ VND)	Giá trị ròng (tỷ VND)
VEA	42,500	-	7.18	7.18
GHC	26,500	-	1.95	1.95
NTC	173,400	-	1.72	1.72
ACV	83,000	1.09	2.26	1.17
VTP	67,700	-	0.57	0.57

## ĐIỀU KHOẢN SỬ DỤNG

Báo cáo này và/hoặc bất kỳ nhận định, thông tin nào trong báo cáo này không phải là các lời chào mua hay bán bất kỳ một sản phẩm tài chính, chứng khoán nào được phân tích trong báo cáo và cũng không là sản phẩm tư vấn đầu tư hay ý kiến tư vấn đầu tư nào của VCBS hay các đơn vị/thành viên liên quan đến VCBS. Do đó, nhà đầu tư chỉ nên coi báo cáo này là một nguồn tham khảo. VCBS không chịu bất kỳ trách nhiệm nào trước những kết quả ngoài ý muốn khi quý khách sử dụng các thông tin trên để kinh doanh chứng khoán.

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo phân tích đều đã được thu thập, đánh giá với mức cẩn trọng tối đa có thể. Tuy nhiên, do các nguyên nhân chủ quan và khách quan từ các nguồn thông tin công bố, VCBS không đảm bảo về tính xác thực của các thông tin được đề cập trong báo cáo phân tích cũng như không có nghĩa vụ phải cập nhật những thông tin trong báo cáo sau thời điểm báo cáo này được phát hành.

Báo cáo này thuộc bản quyền của VCBS. Mọi hành động sao chép một phần hoặc toàn bộ nội dung báo cáo và/hoặc xuất bản mà không có sự cho phép bằng văn bản của VCBS đều bị nghiêm cấm.

## THÔNG TIN LIÊN HỆ

**Trần Minh Hoàng**

Trưởng phòng Phân tích & Nghiên cứu

[tmhoang@vcbs.com.vn](mailto:tmhoang@vcbs.com.vn)

**Nguyễn Hoàng Minh**

Chiến lược gia thị trường

[nhminh@vcbs.com.vn](mailto:nhminh@vcbs.com.vn)

**Mai Ngọc Kha**

Trưởng bộ phận Phát triển khách hàng

[mnkha@vcbs.com.vn](mailto:mnkha@vcbs.com.vn)

**Hoàng Tùng Vũ**

Chuyên viên phân tích thị trường

[htvu@vcbs.com.vn](mailto:htvu@vcbs.com.vn)



**Ra mắt  
VCBS Mobile  
Hoàn toàn mới  
Ưu đãi ngập tràn**

**Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam**



**Trụ sở chính Hà Nội**

Tầng 12&17, Tòa nhà Vietcombank, số 198 Trần Quang Khải, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội

**Chi nhánh Đà Nẵng**

Tầng 12, số 251 Nguyễn Văn Linh, Quận Thanh Khê, TP. Đà Nẵng

**Chi nhánh Hồ Chí Minh**

Tầng 1 & 7, Tòa nhà Green Star số 70 Phạm Ngọc Thạch, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh



**Hotline: 1900 98 9999**



**Website: [www.vcbs.com.vn](http://www.vcbs.com.vn)**

